TÒA ÁN ND HUYỆN NG SƠN
TỈNH THAH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **32** /2025/HNGĐ - ST
Ngày 10 /6/2025
V/v "Ly hôn, trAh chấp về nuôi con"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG SƠN -TỈNH THAH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quản

Bà Vũ Thị Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến Nhi - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát ND huyện Ng Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 25/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2025, về việc"*Ly hôn, trAh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng - Sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn a, xã Ng Đ, huyện Ng Sơn, tỉnhThAh Hóa.

*Bị đơn: Ah Trần Văn B - Sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn a, xã Ng Đ, huyện Ng Sơn, tỉnh ThAh Hóa.

Tại phiên tòa chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, Ah B vắng mặt lần thứ hai không có ly do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày:

**Về hôn nhân:* Chị Ng và Trần Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Đ, huyện Ng Sơn, tỉnh ThAh Hóa, ngày 10/5/2021. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến tháng 12 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng về quA điểm sống, vợ chồng thường xuyên xung đột, cãi nhau, không tìm được tiếng nói chung, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2024 cho đến nay, không còn quA tâm đến nhau nữa. Nay chị Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không

còn khả năng hàn gắn, để đoàn tụ được, nên chị Ng làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Ah Trần Văn B.

* *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Ng xác định: Vợ chồng có 02 con chung, cháu thứ nhất là Trần Cảnh Kh, sinh ngày 14/4/2021; cháu thứ hai là Trần Cảnh A, sinh ngày 12/4/2023. Hiện hai cháu đAg ở với chị Ng. Ly hôn, chị Ng đề nghị Tòa án giao hai cháu chị Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Ng yêu cầu Ah B phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi cháu 2.000.000đ, tháng, hai cháu là 4.000.000đ/ tháng.

* *Về tài sản và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Ng xác định vợ chồng có một số tài sản chung, vợ chồng tự thỏa thuận, nên chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2. Đối với bị đơn – Ah Trần Văn B: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng Ah B không đến Tòa án để giải quyết việc chị Ng xin ly hôn Ah, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng như Thông Bo thụ lý vụ án, Thông Bo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, cho Ah B để Ah B thực hiện quyền của mình theo quy định của pháp luật.

3. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS); những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ng, cho chị Ng được ly hôn Ah Trần Văn B; về con chung: giao cháu Trần Cảnh Kh và cháu Trần Cảnh A cho chị Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, Ah B có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Ng.

. Về án phí: chị Ng và Ah B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu "Ly hôn, trAh chấp nuôi con" giữa chị Nguyễn Thị Ng và Ah Trần Văn B là trAh chấp dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 6, xã Ng Đ, huyện Ng Sơn nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, như tống đạt văn bản: Thông Bo thụ lý vụ án, Thông Bo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng tại các buổi hòa giải Ah B vắng mặt, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Chị Ng vẫn giữ nguyên quA điểm xin ly hôn Ah B và đề nghị HĐXX tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Tòa án đã bA hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 20/5/2025, nhưng Ah B vắng mặt, Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa và xét xử lần thứ hai vào ngày 10/6/2025 Ah B tiếp tục vắng mặt, chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228 BLTTDS tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3]. Về nội dung vụ án:

**Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Ng và Trần Văn B kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng Đ, huyện Ng Sơn, tỉnh ThAh Hóa, ngày 10/5/2021, như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị Ng sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quA điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, chị đã cố gắng tìm cách giải quyết nhưng không có kết quả, nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2024 cho đến nay, không quA tâm đến nhau nữa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã động viên chị Ng nên xem xét lại tình cảm của mình và bỏ qua những mâu thuẫn trong cuộc sống để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng chị Ng cho rằng chị đã cố gắng chịu đựng tìm cách giải quyết mâu thuẫn của vợ chồng, nhưng không có kết quả. Nay chị xét thấy không còn tình cảm với Ah B nữa, nên chị cương quyết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Ah B.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Ng và Ah B đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ng, cho chị Ng được ly hôn với Ah B là phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

**Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung, cháu Trần Cảnh Kh, sinh ngày 12/4/2021; cháu Trần Cảnh A, sinh ngày 14/4/2023. Hiện hai cháu đAg ở với chị Ng. Ly hôn, chị Ng đề nghị Tòa án giao hai cháu chị Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, chị Ng yêu cầu Ah B phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị mỗi cháu 2.000.000đ/tháng, hai cháu là 4.000.000đ/tháng.

Xét thấy: Nguyện vọng của chị Ng về việc chăm sóc và nuôi dưỡng con chung là hoàn toàn chính đáng, mặt khác các cháu đAg còn nhỏ và lâu nay các cháu ở với

chị Ng, để không làm sáo trộn cuộc sống sinh hoạt của các cháu. Nên HĐXX chấp nhận để nghị của chị Ng. Giao hai cháu Kh và cháu A cho chị Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, Ah B có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Ng, mỗi cháu 2.000.000đ/ tháng, hai cháu là 4.000.000đ/ tháng.

** Về tài sản và nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Ng xác định vợ chồng có một số tài sản chung, vợ chồng tự thỏa thuận, nên chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, nên HĐXX miễn xét.

[4].Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí ly hôn, Ah Trần Văn B phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng**: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5; Điểm a khoản 6 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

***Xử:** Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ng về việc "Xin ly hôn, trAh chấp về nuôi con" đối với Ah Trần Văn B.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn với Ah Trần Văn B.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Cảnh Kh, sinh ngày 14/4/2021 và cháu Trần Cảnh A, sinh ngày 12/4/2023, cho chị Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Ah B có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Ng mỗi cháu 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng), hai cháu là 4.000.000đ/tháng (Bốn triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Ah B có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

***Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Ng phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0006475 ngày 18/02/2025 của chi Cục thi hành án dân sự huyện Ng Sơn; Ah Trần Văn B phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Ng đã nộp đủ án phí LHST.

***Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc) ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu*

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7A và 9 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ng Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Ng Sơn;
- UBND xã Ng Đ, huyện Ng Sơn;
- TAD tỉnh ThAh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên